

50 BÀI TẬP PHÉP CHIA NÂNG CAO LỚP 3

Phép chia hết - phép chia có dư - tìm số - bài toán vận dụng; có đáp án

ToanCap1.com - Toán tiểu học

Ghi nhớ với phép chia có dư: số dư luôn bé hơn số chia; số bị chia = thương $\times$ số chia + số dư.

Phần 1. Phép chia hết

Câu 1. Tính: $84 : 4$.

Đáp số:

Câu 2. Tính: $96 : 3$.

Đáp số:

Câu 3. Tính: $75 : 5$.

Đáp số:

Câu 4. Tính: $144 : 6$.

Đáp số:

Câu 5. Tính: $168 : 7$.

Đáp số:

Câu 6. Tính: $216 : 8$.

Đáp số:

Câu 7. Tính: $243 : 9$.

Đáp số:

Câu 8. Tính: $132 : 4$.

Đáp số:

Câu 9. Tính: $175 : 5$.

Đáp số:

Câu 10. Tính: $189 : 7$.

Đáp số:

Câu 11. Tính: $248 : 8$.

Đáp số:

Câu 12. Tính: $324 : 9$.

Đáp số:

Câu 13. Tính: $156 : 6$.

Đáp số:

Câu 14. Tính: $225 : 5$.

Đáp số:

Câu 15. Tính: $288 : 8$.

Đáp số:

Phần 2. Phép chia có dư

Câu 16. Thực hiện phép chia và nêu số dư: $47 : 5$.

Đáp số:

Câu 17. Thực hiện phép chia và nêu số dư: $68 : 6$.

Đáp số:

Câu 18. Thực hiện phép chia và nêu số dư: $95 : 8$.

Đáp số:

Câu 19. Thực hiện phép chia và nêu số dư: $73 : 7$.

Đáp số:

Câu 20. Thực hiện phép chia và nêu số dư: $82 : 9$.

Đáp số:

Câu 21. Thực hiện phép chia và nêu số dư: $101 : 6$.

Đáp số:

Câu 22. Thực hiện phép chia và nêu số dư: $125 : 9$.

Đáp số:

Câu 23. Thực hiện phép chia và nêu số dư: $146 : 8$.

Đáp số:

Câu 24. Thực hiện phép chia và nêu số dư: $157 : 7$.

Đáp số:

Câu 25. Thực hiện phép chia và nêu số dư: $199 : 9$.

Đáp số:

Phần 3. Tìm số chưa biết

Câu 26. Tìm X: $X : 6 = 24$.

Đáp số:

Câu 27. Tìm X: $X : 8 = 17$.

Đáp số:

Câu 28. Tìm X: $135 : X = 9$.

Đáp số:

Câu 29. Tìm X: $168 : X = 7$.

Đáp số:

Câu 30. Tìm X: $X : 5 = 23$ dư 2.

Đáp số:

Câu 31. Tìm X: $X : 7 = 18$ dư 4.

Đáp số:

Câu 32. Tìm X: $154 : X = 22$.

Đáp số:

Câu 33. Tìm X: $X : 9 = 16$ dư 5.

Đáp số:

Câu 34. Tìm X: $192 : X = 24$.

Đáp số:

Câu 35. Tìm X: $X : 4 = 31$ dư 3.

Đáp số:

Phần 4. Bài toán vận dụng

Câu 36. Một số chia cho 6 được thương 17 dư 4. Tìm số đó.

Đáp số:

Câu 37. Một số chia cho 8 được thương 23 dư 5. Tìm số đó.

Đáp số:

Câu 38. Số 157 chia cho số nào được thương 22 dư 3?

Đáp số:

Câu 39. Số 194 chia cho số nào được thương 27 dư 5?

Đáp số:

Câu 40. Tìm số lớn nhất bé hơn 100 khi chia cho 8 dư 3.

Đáp số:

Câu 41. Tìm số nhỏ nhất lớn hơn 50 khi chia cho 7 dư 2.

Đáp số:

Câu 42. Có 125 quyển vở xếp đều vào 6 hộp. Mỗi hộp nhiều nhất bao nhiêu quyển và còn thừa bao nhiêu quyển?

Đáp số:

Câu 43. Có 143 học sinh xếp thành các hàng, mỗi hàng 8 học sinh. Xếp được bao nhiêu hàng đủ và còn bao nhiêu học sinh?

Đáp số:

Câu 44. Một phép chia có số chia 9, thương 15, số dư 7. Số bị chia là bao nhiêu?

Đáp số:

Câu 45. Một phép chia có số bị chia 173, thương 21, số dư 5. Số chia là bao nhiêu?

Đáp số:

Phần 5. Thử thách

Câu 46. Tìm số có hai chữ số lớn nhất chia cho 7 dư 5.

Đáp số:

Câu 47. Tìm số có ba chữ số nhỏ nhất chia cho 9 dư 8.

Đáp số:

Câu 48. Từ 1 đến 50 có bao nhiêu số chia cho 5 dư 2?

Đáp số:

Câu 49. Một số chia cho 4 dư 3 và nhỏ hơn 30. Viết các số có thể có.

Đáp số:

Câu 50. Tìm số lớn hơn 100, nhỏ hơn 130, chia cho 6 dư 1.

Đáp số:

Đáp án - Câu 1 đến 25

Câu	Đáp án
1	21
2	32
3	15
4	24
5	24
6	27
7	27
8	33
9	35
10	27
11	31
12	36
13	26
14	45
15	36
16	9 dư 2
17	11 dư 2
18	11 dư 7
19	10 dư 3
20	9 dư 1
21	16 dư 5
22	13 dư 8
23	18 dư 2
24	22 dư 3
25	22 dư 1

Đáp án - Câu 26 đến 50

Câu	Đáp án
26	144
27	136
28	15
29	24
30	117
31	130
32	7
33	149
34	8
35	127
36	106
37	189
38	7
39	7
40	99
41	51
42	20 quyển, dư 5 quyển
43	17 hàng, dư 7 học sinh
44	142
45	8
46	96
47	107
48	10
49	3, 7, 11, 15, 19, 23, 27
50	103, 109, 115, 121, 127